

Số: *1705* /QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày *25* tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung lần 1 dự án: Đường nối khu dân cư với vùng sản xuất, thành phố Lai Châu (tuyến số 1, tuyến số 3 và tuyến nối QL4D với nhà máy gạch tuynen cũ): Tuyến số 1

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 20/2015/TT-BTNMT ngày 27/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 35/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu V/v Ban hành Quy định hạn mức giao đất, hạn mức công nhận đất ở; kích thước, diện tích đất tối thiểu được tách thửa; hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng, đất xây dựng trụ sở cơ quan, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh Lai Châu Ban hành Quy định mức trích, nội dung chi và mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 46/2016/QĐ-UBND ngày 21/11/2016 của UBND tỉnh Lai Châu Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND, Quyết định số 35/2014/QĐ-UBND; bãi bỏ một số điều của Quy định kèm theo Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND, số 35/2014/QĐ-UBND; bãi bỏ Quyết định số 30/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 30/2017/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu Về việc Ban hành đơn giá bồi thường về nhà, công trình xây dựng trên đất, cây trồng vật nuôi và các tài sản khác gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 13/7/2017 của UBND thành phố Lai Châu V/v Ban hành Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án: Tuyến đường số 1, (nối đường 58 - QL4D giáp khu giáo dục số 2) thành phố Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1366/QĐ-UBND ngày 11/8/2017 của UBND thành phố Lai Châu V/v Điều chỉnh một số nội dung đã ban hành tại Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 13/7/2017 của UBND thành phố Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu Ban hành Quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Quyết định số 1397/QĐ-UBND ngày 06/11/2017 của UBND tỉnh Lai Châu V/v phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất cho 11 dự án thuộc các huyện Phong Thổ và thành phố Lai Châu;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 684/TTr-TNMT ngày 21/12/2020 và Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố tại Tờ trình số 229/TTr-TNMT ngày 25/11/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

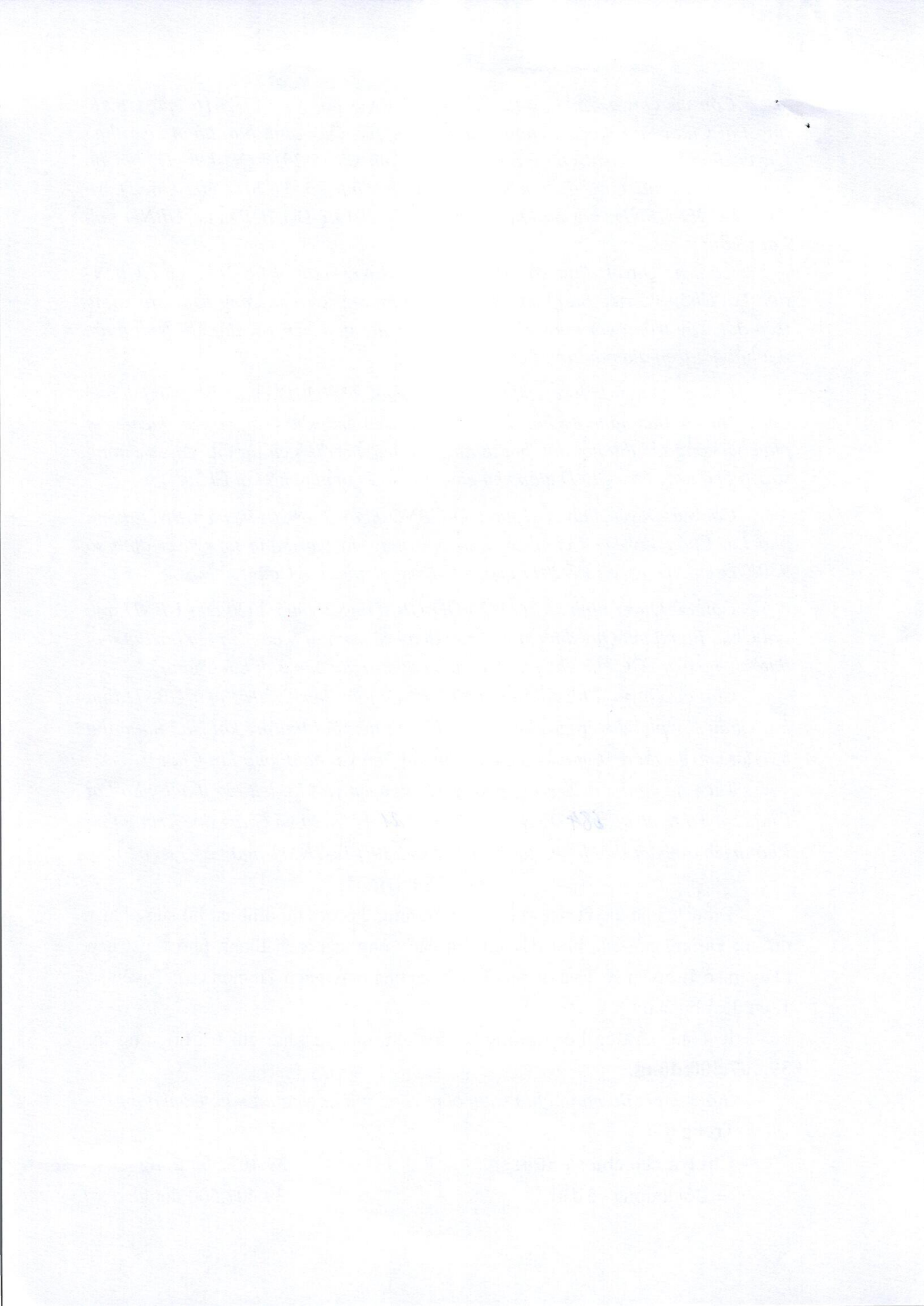
Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung lần 1 dự án: Đường nối các khu dân cư với các vùng sản xuất thành phố Lai Châu (Tuyến số 1, tuyến số 3 và tuyến QL4D với nhà máy gạch Tuynen cũ): Tuyến số 1, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường hỗ trợ chủ đầu tư phải chi trả bổ sung là: **39.407.500 đồng.**

(Bằng chữ: Ba mươi chín triệu bốn trăm linh bảy nghìn năm trăm đồng).

Trong đó:

- Chi trả cho chủ sở hữu:	39.407.500 đồng
+ Bồi thường về đất:	39.407.500 đồng



(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Nguồn kinh phí chi trả, thời gian chi trả tiền bồi thường và thời hạn bàn giao đất.

- Nguồn kinh phí chi trả: Lấy từ nguồn vốn của dự án.

- Thời gian chi trả tiền bồi thường và thời hạn bàn giao đất: Thực hiện theo Điều 24 Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc: Trung tâm phát triển quỹ đất, Ban Quản lý dự án thành phố; Chủ tịch UBND xã Sùng Phài; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

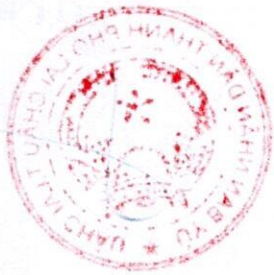
Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Hữu Cam



PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ (Phê duyệt bổ sung lần 1)

**Dự án: Đường nối các khu dân cư với các vùng sản xuất thành phố Lai Châu
(Tuyến số 1, tuyến số 3 và tuyến mới QL4D với nhà máy gạch Tuynen cũ): Tuyến số 1**

Kèm theo Quyết định số: **1705** /QĐ-UBND ngày **25** tháng **12** năm 2020 của UBND thành phố Lai Châu

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Đồng)
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6=4*5</i>
A	Tổng cộng				39.407.500
I	Chi trả cho chủ sở hữu				39.407.500
1	<i>Về đất</i>				39.407.500
B	Chi tiết cho các hộ dân				39.407.500
1	Họ và tên: Nguyễn Văn Tiến				
	Địa chỉ thường trú: Bản Sùng Chô - Xã Sùng Phài - Thành phố Lai Châu				
	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (bằng a + b)				39.407.500
a	Về đất (bảng 1-2)				39.407.500
1	Diện tích thu hồi	m ²	143,3		
1.1	Loại đất:				
1.1.1	Đất ở đô thị	m ²	143,3	550.000	78.815.000
1.1.2	Vị trí: Vị trí 1, Khu vực 1, xã Nậm Loòng				
1.2	Nguồn gốc: Nhận chuyển nhượng của ông Mùa A Dê năm 1994, Được UBND thành phố Lai Châu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ227347, sổ vào sổ cấp giấy CH00299, ngày cấp 19/12/2014 cho ông Nguyễn Văn Tiến và bà Đỗ Thị Tuyền.				
2	Truy thu Hạng mục "Truy thu nghĩa vụ tài chính theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 7 Nghị định 45/NĐ-CP (50% chênh lệch giữa đất ở và đất nông nghiệp)" đã phê duyệt tại Quyết định 498/QĐ-UBND ngày 24/01/2018 của UBND thành phố Lai Châu. (Do gia đình đã thực hiện nghĩa vụ tài chính với cơ quan Nhà nước để nhận giấy chứng nhận QSD đất BQ227347 theo Biên lai thu tiền số 0024799 ngày 15/10/2018 của Chi cục thuế thành phố Lai Châu)				
b	Về phương án tái định cư				
1	Địa điểm bố trí tái định cư: Tại thửa đất số 171, tờ bản đồ địa chính phường Quyết Tiến số 6, Tờ 12, phường Quyết Tiến, diện tích 140,4m2				

